

Bản án số: 41/2021/HSST

Ngày: 21-9-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lương Viết Tú**

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Thành Lâm**

Ông **Đoàn Hồng Canh**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Tấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Nhân Đạo** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

**1. Hoàng Đình D;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1999; Nơi ĐKKHKT: Thôn An Trú, xã T, huyện TP, tỉnh Quảng Trị; Chỗ ở hiện nay: Thôn An Trú, xã T, huyện TP, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Bố: Hoàng Đình C – Sinh năm 1968. Hiện ở thôn An Trú, xã T, huyện TP, tỉnh Quảng Trị; Mẹ: Hoàng Thị T – Sinh năm 1972. Hiện ở thôn An Trú, xã T, huyện TP, tỉnh Quảng Trị; Anh chị em ruột: Có 3 anh em, bị cáo là thứ ba. Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 26/8/2020, Hoàng Đình D bị Công an huyện TP, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

- Lịch sử bản thân: + Năm 2019, Hoàng Đình D bị UBND xã T, huyện TP ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Ngày 15/01/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TP, tỉnh Quảng Trị khởi tố về tội “Sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/04/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

**2. Trần Ngọc H;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2000; Nơi ĐKKHKT: Thôn Cheng, xã H, huyện HH, tỉnh Quảng Trị; Chỗ ở hiện nay: Thôn Long Hưng, xã A, huyện HL, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12. Bố: Trần Đ – Sinh năm 1974. Hiện ở xã A, huyện HL, tỉnh Quảng Trị; Lê Thị Diệu N – Sinh năm 1974. Hiện ở xã A, huyện HL, tỉnh Quảng Trị; Anh chị em ruột: Có 4 anh em, bị cáo là thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Lịch sử bản thân: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/04/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

- *Bị hại:*

1. Chị Khuất Thị D1, sinh năm 1984; Địa chỉ: Khu 11, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ 9, phường Đ, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Chị Lê Thị Như B, sinh năm 2000; Địa chỉ: Tổ dân phố Hải Bình, thị trấn T, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Chị Nguyễn Thị N1, sinh năm 1999; Địa chỉ: Khu phố 6, phường AT, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

5. Anh Phan Ngọc H2, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn Vạn Xuân, Xã AH, huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

6. Chị Vũ Thị Thanh T1, sinh năm 1999; Địa chỉ: Xóm Đá Cóc, xã TS, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

7. Chị Đinh Thị Thu H3, sinh năm 2002; Địa chỉ: Khu 12, xã TX, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

8. Chị Trịnh Thị Ngọc B1, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số 733A đường Nguyễn Văn Kha, ấp Cây Sộp, xã B, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.

9. Chị Triệu Thị D2, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn Mu Cai Pha, xã Q, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

10. Chị Nguyễn Thành A, sinh năm 1998; Địa chỉ: Tổ 7, ấp 1B, xã M, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

11. Chị Phạm Thị N2, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn Hiền Đông, xã C, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

(Đều vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị D3, sinh năm 1989; Địa chỉ: Khu phố Long Sơn, phường BS, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt)

2. Cháu Nguyễn Ngọc H4, sinh ngày 27/3/2007.

Đại diện theo pháp luật: Chị Khuất Thị D1, sinh năm 1984; Địa chỉ: Khu 11, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người cháu Nguyễn Ngọc H4:* Bà Hà Thị Lan Hương, sinh năm 1986 – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: Đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm của chị Khuất Thị D1 – Sinh năm 1984, trú tại khu 11, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ với nội dung: Ngày 21/3/2021, con gái chị Dung là Nguyễn Ngọc H4 – Sinh ngày 27/3/2007, sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook “Nguyễn Ngọc H4” đăng ký vào một số trang tuyển nhân viên làm việc tại nhà để tìm việc làm kiếm thêm thu nhập. Sau đó, có một đối tượng nhắn tin liên hệ với cháu Huế bảo cháu Huế làm công việc dán tem son và cắt mác quần áo tại nhà, đồng thời yêu cầu cháu Huế cung cấp thông tin cá nhân, địa chỉ, chứng minh nhân dân, tài khoản ngân hàng, mã OTP đăng ký tài khoản MOMO để làm hồ sơ nhân viên và trả lương qua tài khoản ngân hàng cho cháu Huế. Nghe theo lời của đối tượng, cháu Huế cung cấp tài khoản ngân hàng Vietinbank số

107000552556 của chị Dung và làm theo hướng dẫn của đối tượng. Sau đó tài khoản ngân hàng của chị Dung bị chiếm đoạt số tiền 21.100.000đ.

Qua quá trình điều tra, xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy nhận thấy nổi lên 02 đối tượng nghi vấn là Trần Ngọc H – Sinh năm 2000, trú tại thôn Long Hưng, xã A, huyện HL, tỉnh Quảng Trị và Hoàng Đình D – Sinh năm 1999, trú tại thôn An Trú, xã T, huyện TP, tỉnh Quảng Trị nên đã cử Tổ công tác đến nơi cư trú của các đối tượng trên để xác minh, lấy lời khai. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Trần Ngọc H và Hoàng Đình D khai nhận: Ngày 21/3/2021, bằng thủ đoạn cung cấp việc làm tại nhà, Hữu và Dưỡng đã có được các thông tin gồm số tài khoản ngân hàng, số chứng minh thư nhân dân, số điện thoại đăng nhập và mã OTP xác nhận mở tài khoản ví điện tử Momo của chị Khuất Thị D1 từ chủ tài khoản Facebook “Nguyễn Ngọc H4”. Sử dụng những thông tin trên, thông qua ứng dụng ví điện tử Momo, bằng cách mua thẻ game rồi quy đổi ra tiền mặt, Hữu và Dưỡng đã chiếm đoạt từ tài khoản ngân hàng của chị Dung tổng số tiền 21.100.000đ.

Căn cứ lời khai các đối tượng, vào hồi 12 giờ và 18 giờ 30 phút ngày 04/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã lần lượt thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Trần Ngọc H tại đội 6, thôn Long Hưng, xã A, huyện HL, tỉnh Quảng Trị và nơi ở của Hoàng Đình D tại thôn An Trú, xã T, huyện TP, tỉnh Quảng Trị. Quá trình khám xét nơi ở của Trần Ngọc H, Cơ quan điều tra thu giữ tại bàn tivi phòng khách 01 modem Wifi màu trắng, nhãn hiệu Viettel; trong túi sách giả da màu nâu, treo tại đầu giường buồng ngủ 01 điện thoại OPPO màu hồng, bật không lên nguồn, 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng, không lắp sim. Tại nơi ở của Hoàng Đình D, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Căn cứ những chứng cứ, tài liệu thu thập được, vào hồi 13 giờ và 18 giờ ngày 04/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã lần lượt thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Ngọc H và Hoàng Đình D. Quá trình giữ khẩn cấp các đối tượng, Cơ quan điều tra thu giữ của Hoàng Đình D 01 chứng minh nhân dân số 197400930 mang tên Hoàng Đình D, 01 thẻ ATM số 4221510140377741 của ngân hàng Sacombank, 01 điện thoại di động Samsung A11 màu đen, lắp sim số 0375.567.250 và 0817.263.041. Sau đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã đưa các đối tượng về trụ sở Công an huyện Thanh Thủy để làm rõ nội dung vụ việc.

Tại Cơ quan điều tra, nội dung vụ việc được làm rõ như sau: Hoàng Đình D – Sinh năm 1999, trú tại thôn An Trú, xã T, huyện TP, tỉnh Quảng Trị là đối tượng không có công ăn việc làm ổn định. Do muốn có tiền tiêu sài, cộng với việc có kiến thức về việc thiết kế website và sử dụng các trang mạng xã hội, Dưỡng nảy sinh ý định sử dụng trang mạng xã hội Facebook và trang Web mình tự thiết kế để chiếm đoạt tài sản của người khác. Khoảng đầu tháng 3 năm 2021, Dưỡng lập một địa chỉ trang Web có tên “Weebly.com” cho phép người dùng có thể tạo tài khoản, sau đó đăng nhập và thiết kế trang Web cho riêng mình. Dưỡng đã truy cập vào trang Web “Weebly.com” và tạo tài khoản tên “http:Lienketvimomo.Weebly.com” được liên kết với tài khoản gmail “Golz68@gmail.com” của Dưỡng. Tại địa chỉ trang Web này có thiết lập các mục trống để người dùng điền thông tin như: thông tin tài khoản ngân hàng; chủ tài khoản; số điện thoại đăng ký dịch vụ Internet banking; mật khẩu, mã xác nhận OTP.... Khi người dùng truy cập vào trang Web trên và điền các thông tin vào các mục theo yêu cầu thì các thông tin này sẽ được gửi về địa chỉ gmail “Golz68@gmail.com” của Dưỡng, sau đó Dưỡng sử dụng những thông tin có được để nắm quyền điều khiển tài khoản ngân hàng và thực hiện hành vi chiếm đoạt số tiền trong tài khoản của người đó. Trong thời gian này, Dưỡng gặp và quen biết Trần Ngọc H - Sinh năm 2000, tạm trú tại đội 4 thôn Long Hưng, xã A, huyện HL, tỉnh Quang Trị. Biết Dưỡng có cách dùng mạng xã hội để chiếm đoạt tài sản của người khác nên Hữu đã nhờ Dưỡng dạy lại cho mình thì Dưỡng đồng ý. Sau đó, Dưỡng đã hướng dẫn Hữu cách sử dụng các tiện ích trên mạng Internet, đồng thời cho Hữu

sử dụng tài khoản trang Web “<http://Lienketvimomo.Weebly.com>” được liên kết với tài khoản gmail: “[Golz68@gmail.com](mailto:Golz68@gmail.com)” mà Dương đã tạo lập được trước đó để chiếm đoạt tài sản của người khác.

Ngày 15/3/2021, khi Hữu và Dương ở tại phòng trọ của Hữu tại xã A, huyện HL, tỉnh Quảng Trị, Hữu đã sử dụng tài khoản Facebook “Trang Hạ” do Hữu lập ra từ sim điện thoại rác có số 0702.398.515 đăng bài tuyển lao động vào trang “Tìm kiếm việc làm tại nhà” nhằm mục đích tìm kiếm đối tượng để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Sau khi Hữu đăng bài thì có chị Nguyễn Thị D3 – Sinh năm 1989, trú tại khu phố Long Sơn, phường BS, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa sử dụng tài khoản Facebook của chồng là “Khánh Duyệt” vào nhắn tin cho Hữu để đăng ký và trao đổi về nội dung công việc là dán tem son, cắt móc quần áo tại nhà. Trong quá trình trao đổi công việc, Hữu yêu cầu chị Dung cung cấp số điện thoại để nhân viên tư vấn hướng dẫn thủ tục đăng ký cụ thể. Tin lời Hữu, chị Dung cho Hữu số điện thoại của chị Dung đang dùng là 0332.960.994. Sau đó, Hữu sử dụng số điện thoại 0702.398.515 của Hữu liên lạc đến số điện thoại 0332.960.994 của chị Dung và nói là cộng tác viên của công ty tư vấn việc làm nhằm tạo lòng tin với chị Dung. Đồng thời, Hữu yêu cầu chị Dung cung cấp thông tin cá nhân, địa chỉ, số điện thoại, tài khoản ngân hàng, mật khẩu và mã OTP để lập hồ sơ và trả tiền lương thì chị Dung đồng ý và gửi các thông tin tài khoản ngân hàng Viettinbank số 103872461925 cho Hữu. Bằng những thông tin chị Dung cung cấp, Hữu biết được tài khoản của chị Dung chỉ có 70.026đ, không đủ để thực hiện giao dịch chuyển tiền nhưng do tài khoản của chị Dung có sử dụng dịch vụ Viettinbank Ipay (dịch vụ giao dịch trực tuyến trên điện thoại của ngân hàng Viettinbank) nên Dương đã nảy sinh ý định chiếm đoạt quyền sử dụng tài khoản trên qua ứng dụng Viettinbank Ipay được cài đặt trên điện thoại của Dương để về sau sử dụng tài khoản này vào mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác nhằm tránh bị cơ quan chức năng phát hiện. Để thuận tiện cho việc sử dụng tài khoản ngân hàng của chị Dung, Dương và Hữu nạp thêm 60.000đ vào tài khoản rồi kích hoạt mã “Soft” (khi mã kích hoạt thì mọi giao dịch của tài khoản sẽ được thực hiện trực tiếp trên ứng dụng cài trên điện thoại mà không cần mã OTP xác nhận gửi về số điện thoại của chủ tài khoản).

Đến ngày 21/3/2021, khi Hữu và Dương đang ở tại nhà trọ của Hữu tại xã A, huyện HL, tỉnh Quảng Trị, Hữu sử dụng chiếc điện thoại OPPO F1S màu hồng, lắp sim số 0702.398.515 đăng nhập vào tài khoản mạng xã hội Facebook “Trang Hạ” đăng bài tuyển dụng lao động dán tem son môi và cắt móc quần áo tại nhà trên trang “Tìm kiếm việc làm tại nhà” thì có cháu Nguyễn Ngọc H4 - Sinh năm 2007, trú tại khu 11 xã H, huyện Thanh Thủy sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn Ngọc H4” nhắn tin đăng ký nhận việc làm. Thấy vậy Hữu nhắn tin lại trao đổi với cháu Huế về nội dung công việc làm thêm để tạo niềm tin. Sau đó, Hữu yêu cầu cháu Huế cung cấp thông tin cá nhân, địa chỉ, số điện thoại và tài khoản ngân hàng với lý do để làm hồ sơ và thanh toán tiền công thì Huế đồng ý. Nhưng do cháu Huế chưa có chứng minh thư nhân dân nên cháu đã cung cấp cho Hữu thông tin cá nhân, số chứng minh thư nhân dân, số điện thoại và số tài khoản ngân hàng Viettinbank số 107000552556 của mẹ cháu là chị Khuất Thị D1 – Sinh năm 1984, trú tại khu 11, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Sau đó, Dương sử dụng chiếc điện thoại Samsung A11 lắp sim số 0375.567.250 và 0817.263.041 của Dương để đăng ký tài khoản ví điện tử Momo từ thông tin do cháu Huế cung cấp. Sau đó, ứng dụng ví điện tử Momo gửi mã OTP nhằm xác nhận việc đăng ký ví về số điện thoại của chị Khuất Thị D1 (lúc này cháu Huế đang sử dụng). Lợi dụng quy trình hoạt động của ví điện tử Momo, Hữu tiếp tục nhắn tin với cháu Huế nói mã OTP là mã xác nhận Công ty gửi về số điện thoại của nhân viên mới nhằm xác nhận việc đăng ký làm nhân viên của Công ty và yêu cầu cháu Huế khi nhận được mã xác nhận thì gửi mã xác nhận đó cho Hữu để Hữu làm thủ tục hoàn chỉnh hồ sơ nhân viên. Tin lời Hữu, khi nhận được mã OTP từ ứng dụng ví điện tử Momo, cháu Huế đã chụp ảnh màn hình rồi gửi lại cho Hữu. Có được mã OTP, Hữu và Dương có quyền điều

khởi ví điện tử Momo liên kết với tài khoản ngân hàng Vietinbank số 107000552556 của chị Khuất Thị D1 và sử dụng để thực hiện giao dịch chuyển 21.100.000đ từ tài khoản của chị Khuất Thị D1 đến tài khoản ngân hàng Vietinbank số 103872461925 của chị Nguyễn Thị D3 mà Dương đã chiếm quyền sử dụng trước đó. Để che giấu nguồn tiền bất hợp pháp trên, Dương sử dụng chiếc điện thoại Samsung A11 lắp sim số 0375567250 và 0817263041 của mình đăng nhập vào ứng dụng Vietinbank Ipay chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng Vietinbank số 103872461925 của chị Nguyễn Thị D3 đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1015077862 của “Vo Trong Hai” trên đại lý game W88 để mua thẻ game. Sau đó đại lý game chuyển số tiền trên về tên nhân vật người chơi “Cucai86” của Hữu để mua điểm Win (là một dạng tiền ảo) theo tỷ lệ 1 VNĐ = 1,17 Win, tương ứng 21.100.000đ mua được 24.687.000 win. Sau khi có được tiền ảo, Hữu gọi điện cho Lê Cảnh L – Sinh năm 1992, trú tại thôn Đức La Đông, xã T, huyện TP, tỉnh Quảng Trị là cộng tác viên của đại lý game W88 đổi tiền ảo (Win) thành tiền VNĐ. Hữu chuyển lần đầu 10 triệu Win, lần 2 là 5 triệu Win cho Lộc và đổi được 12.000.000đ. Phần còn lại, Hữu và Dương đã sử dụng vào mục đích chơi game hết. Số tiền 12.000.000đ, Hữu và Dương cùng nhau tiêu sài cá nhân hết. Sau khi chiếm đoạt được tiền, Hữu đã vứt bỏ chiếc sim điện thoại số 0702.398.515.

Căn cứ hành vi phạm tội của Trần Ngọc H và Hoàng Đình D, ngày 09/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Thủy đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Trần Ngọc H và Hoàng Đình D về tội “*Sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*” quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 290 Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người bị hại, người liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo còn khai nhận: Ngoài hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Khuất Thị D1 như đã khai nhận ở trên, trong khoảng thời gian từ 08/3/2021 đến 30/3/2021, bằng thủ đoạn tương tự, các bị cáo đã liên tiếp thực hiện 10 vụ chiếm đoạt tài sản khác. Cụ thể như sau:

- **Vụ thứ nhất:** Ngày 8/3/2021, Dương sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn Thị Thu Nguyên” đăng bài tuyển dụng lao động cắt mác quần áo tại nhà trên các hội nhóm tìm kiếm việc làm nhằm tìm người “nhẹ dạ cả tin” để lừa chiếm đoạt tài sản thì có chị Nguyễn Thị H – Sinh năm 1993, trú tại tổ 9, phường Đ, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang sử dụng tài khoản Facebook “Nhóc Buồn” nhắn tin qua ứng dụng Messenger đến tài khoản Facebook “Nguyễn Thị Thu Nguyên” của Dương để đăng ký tuyển dụng và trao đổi một số vấn đề về nội dung công việc. Sau đó, với lý do để thuận tiện cho việc trả lương, Dương đã hướng dẫn chị Huyền đăng ký tài khoản ví điện tử Momo bằng số điện thoại 0968.500.498 liên kết với tài khoản ngân hàng Vietinbank số 107866868157 của chị Huyền. Khi chị Huyền đã đăng ký thành công ví điện tử Momo, với lý do để hoàn thiện hồ sơ nhân viên, Dương tiếp tục gửi cho chị Huyền địa chỉ trang Web “[http: Lienketvimomo.Weebly.com](http://Lienketvimomo.Weebly.com)” và yêu cầu chị Huyền điền đầy đủ thông tin cá nhân gồm địa chỉ, tài khoản ngân hàng, số điện thoại đăng nhập và mã OTP của ví điện tử Momo vừa đăng ký vào các ô trống có sẵn trên giao diện địa chỉ trang Web trên. Sau khi chị Huyền điền đầy đủ thông tin cá nhân và mã OTP thì các thông tin này đều được gửi về địa chỉ gmail “[Golz68@gmail.com](mailto:Golz68@gmail.com)” của Dương. Bằng những thông tin có được, Dương sử dụng chiếc điện thoại di động Samsung A11 lắp sim số 0375.567.250 và 0817.263.041 của mình đăng nhập vào tài khoản ví điện tử Momo của chị Huyền và thực hiện hành vi chiếm đoạt số tiền 1.040.000đ của chị Huyền.

- **Vụ thứ hai:** Ngày 9/03/2021, Dương sử dụng tài khoản Facebook “Liên Liên” đăng bài tuyển dụng lao động dán tem son tại nhà trên các hội nhóm tìm kiếm việc làm thì có chị Lê Thị Như B – Sinh năm 2000, trú tại thôn Hải Tiến, xã Thuận An, huyện Phú

Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế sử dụng tài khoản Facebook “Lê Nguyễn Như Bình” vào nhắn tin trao đổi với Dương qua ứng dụng Messenger để nhận công việc dán tem son thì Dương đồng ý và hướng dẫn chị Bình đăng ký tài khoản ví điện tử Momo bằng số điện thoại 0858.215.235 liên kết với tài khoản ngân hàng Viettinbank số 105869372028 của chị Bình. Khi chị Bình đã đăng ký thành công ví điện tử Momo, với lý do để hoàn thiện hồ sơ nhận viên, Dương tiếp tục yêu cầu chị Bình truy cập vào địa chỉ trang Web “<http://Lienketvimomo.Weebly.com>” và điền đầy đủ thông tin cá nhân gồm họ tên, số chứng minh thư nhân dân, địa chỉ, số điện thoại, tài khoản ngân hàng, mật khẩu và mã OTP của ví điện tử Momo vừa đăng ký vào các ô trống có sẵn trên giao diện trang Web. Sau khi chị Bình điền đầy đủ thông tin cá nhân và mã OTP thì các thông tin này đều được gửi về địa chỉ gmail “[Golz68@gmail.com](mailto:Golz68@gmail.com)” của Dương. Bằng những thông tin này, Dương sử dụng chiếc điện thoại di động Samsung A11 lắp sim số 0375.567.250 và 0817.263.041 của mình đăng nhập vào tài khoản ví điện tử Momo của chị Bình rồi thực hiện hành vi chiếm đoạt của chị Bình tổng số tiền là 20.948.000đ.

**Vụ thứ 3:** Sau khi phát hiện tài khoản ngân hàng của mình bị trừ tiền, chị Bình liên hệ với Dương thì Dương nói là tài khoản ngân hàng của chị Bình bị lỗi nên yêu cầu chị Bình gửi tài khoản khác để trả tiền. Nghe theo lời Dương, chị Bình gửi tài khoản ngân hàng Viettinbank số 109869371883 và số điện thoại 0705.293.163 của chị Nguyễn Thị N1 – Sinh năm 1999, trú tại thôn Hải Bình, thị trấn T, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế, chỗ ở hiện nay khu Phố 6, phường AT, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang (là bạn của chị Bình), đồng thời gọi điện thoại nhờ chị Nhung đăng ký giúp chị Bình thì chị Nhung đồng ý. Về phần Dương, sau khi có số điện thoại và số tài khoản ngân hàng của chị Nhung, Dương đã gọi điện liên lạc rồi hướng dẫn chị Nhung đăng ký ví điện tử Momo bằng số điện thoại 0705.239.163 liên kết với tài khoản ngân hàng Viettinbank số 109869371883 của chị Nhung tương tự như thủ đoạn đối với chị Bình. Do tin tưởng chị Bình nên chị Nhung không nghi ngờ gì mà đồng ý cung cấp thông tin cá nhân theo yêu cầu của Dương. Riêng đối với mã OTP, chị Nhung không gửi cho Dương mà gửi cho chị Bình, sau đó chị Bình gửi mã OTP xác nhận ví điện tử Momo của chị Nhung cho Dương. Nhận được mã OTP của chị Nhung do chị Bình gửi, Dương đã sử dụng chiếc điện thoại di động Samsung A11 lắp sim số 0375.567.250 và 0817.263.041 đăng nhập ví điện tử Momo của chị Nhung rồi thực hiện hành vi chiếm đoạt của chị Nhung tổng số tiền là 6.929.000đ.

**- Vụ thứ 4:** Ngày 15/03/2021, Dương sử dụng tài khoản Facebook “Liên Liên” đăng bài tuyển dụng lao động dán tem son môi và cắt mác quần áo tại nhà trên các hội nhóm tìm kiếm việc làm thì có anh Phan Ngọc H2 – Sinh năm 1998, trú tại thôn Vạn Xuân, Xã AH, huyện An Lão, tỉnh Bình Định, chỗ ở hiện nay ở số 8/12 Điện Biên Phủ, Phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên sử dụng số tài khoản Facebook “Hải Pan’s” vào nhắn tin trao đổi với Dương qua ứng dụng Messenger để nhận công việc dán tem son môi và cắt mác quần áo tại nhà thì Dương đồng ý. Tương tự như thủ đoạn đối với chị Nguyễn Thị H và chị Lê Thị Như B, Dương đã hướng dẫn anh Hải đăng ký ví điện tử Momo bằng số điện thoại 0983.372.835 liên kết với tài khoản ngân hàng Agribank số 4311205025167 của anh Hải rồi điền các thông tin gồm thông tin cá nhân, số điện thoại đăng nhập, mật khẩu và mã OTP xác nhận của ví điện tử Momo vào các ô trống có sẵn trên giao diện của trang Web “<http://Lienketvimomo.Weebly.com>”. Sau khi anh Hải điền đầy đủ thông tin cá nhân và mã OTP thì các thông tin này đều được gửi về địa chỉ gmail “[Golz68@gmail.com](mailto:Golz68@gmail.com)” của Dương. sau đó, bằng các thông tin và mã OTP này Dương sử dụng chiếc điện thoại di động Samsung A11 lắp sim số 0375.567.250 và 0817.263.041 đăng nhập vào tài khoản ví điện tử Momo của anh Hải, chiếm quyền sử dụng và thực hiện giao dịch chuyển tiền, chiếm đoạt của anh Hải tổng số tiền là 1.489.455đ.

**- Vụ thứ 5:** Ngày 17/03/2021, Dương sử dụng tài khoản Facebook “Liên Liên” đăng bài tuyển dụng lao động dán tem son môi tại nhà trên các hội nhóm tìm kiếm việc làm

thì có chị Vũ Thị Thanh T1 – Sinh năm 1999, trú tại xóm Đá Cóc, xã TS, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ sử dụng tài khoản Facebook “THUY THANH” vào nhắn tin trao đổi với Dương qua ứng dụng Messenger để nhận công việc dán tem son môi tại nhà. Tương tự như thủ đoạn đã dùng với các bị hại trước đó, Dương hướng dẫn chị Thúy đăng ký sử dụng tài khoản ví điện tử Momo bằng số điện thoại 0383.874.350 liên kết với tài khoản ngân hàng Agribank số 2717205215668 của chị Thúy rồi điền các thông tin gồm thông tin cá nhân, số điện thoại đăng nhập và mã OTP xác nhận của ví điện tử Momo vào các ô trống có sẵn trên giao diện của trang Web “<http://Lienketvimomo.Weebly.com>”. Sau khi chị Thúy điền đầy đủ thông tin cá nhân và mã OTP thì các thông tin này đều được gửi về địa chỉ gmail “[Golz68@gmail.com](mailto:Golz68@gmail.com)” của Dương. Bằng những thông tin này, Dương sử dụng điện thoại di động Samsung A11 lắp sim số 0375.567.250 và 0817.263.041 đăng nhập ví điện tử Momo của chị Thúy rồi thực hiện hành vi chiếm đoạt của chị Thúy tổng số tiền là 2.060.000đ.

- **Vụ thứ 6:** Ngày 19/03/2021, Dương sử dụng tài khoản Facebook “Liên Liên” đăng bài tuyển dụng lao động cắt mác quần áo tại nhà trên các hội nhóm tìm kiếm việc làm thì có chị Đinh Thị Thu H3 – Sinh năm 2002, trú tại khu 12, xã TX, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ sử dụng tài khoản Facebook “Hường Đinh” vào nhắn tin trao đổi với Dương qua ứng dụng Messenger để nhận công việc cắt mác quần áo tại nhà thì Dương đồng ý. Với thủ đoạn cũ, Dương đã hướng dẫn chị Hương đăng ký sử dụng tài khoản ví điện tử Momo bằng số điện thoại 0336.281.568 liên kết với tài khoản ngân hàng Viettinbank số 102872835403 của chị Hương và điền các thông tin gồm thông tin cá nhân, số điện thoại đăng nhập, mật khẩu và mã OTP xác nhận của ví điện tử Momo vào các ô trống có sẵn trên giao diện của trang Web “<http://Lienketvimomo.Weebly.com>”. Sau khi chị Hương điền đầy đủ thông tin cá nhân và mã OTP thì các thông tin này đều được gửi về địa chỉ gmail “[Golz68@gmail.com](mailto:Golz68@gmail.com)” của Dương. Bằng những thông tin này, Dương đã sử dụng chiếc điện thoại di động Samsung A11 lắp sim số 0375.567.250 và 0817.263.041 đăng nhập ví điện tử Momo của chị Hương rồi thực hiện hành vi chiếm đoạt của chị Hương tổng số tiền 4.105.000đ.

- **Vụ thứ 7:** Ngày 25/03/2021, Dương sử dụng tài khoản Facebook “Liên Liên” đăng bài tuyển dụng lao động dán tem son môi tại nhà trên các hội nhóm tìm kiếm việc làm thì có chị Trịnh Thị Ngọc B1 – Sinh năm 1987, trú tại số 733 đường Nguyễn Văn Kha, ấp Cây Sộp, xã Tân An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh sử dụng nick Facebook “:Ngoc Biên” của mình nhắn tin trao đổi với Dương qua ứng dụng Messenger để nhận công việc dán tem son môi tại nhà. Với thủ đoạn cũ, Dương hướng dẫn chị Biên đăng ký sử dụng tài khoản ví điện tử Momo bằng số điện thoại 0933.138.917 liên kết với tài khoản ngân hàng Agribank số 6120205806660 của chị Biên rồi điền các thông tin gồm thông tin cá nhân, số điện thoại đăng nhập, mật khẩu và mã OTP xác nhận của ví điện tử Momo vào các ô trống có sẵn trên giao diện của trang Web “<http://Lienketvimomo.Weebly.com>”. Sau khi chị Biên điền đầy đủ thông tin cá nhân và mã OTP thì các thông tin này đều được gửi về địa chỉ gmail “[Golz68@gmail.com](mailto:Golz68@gmail.com)” của Dương. Bằng các thông tin có được, Dương đã sử dụng chiếc điện thoại di động Samsung A11 lắp sim số 0375.567.250 và 0817.263.041 đăng nhập vào tài khoản ví điện tử Momo của chị Biên rồi thực hiện hành vi chiếm đoạt của chị Biên số tiền 890.000đ.

- **Vụ thứ 8:** Ngày 26/3/2021, Hữu sử dụng tài khoản Facebook “Trang Hạ” đăng bài tuyển dụng lao động dán tem son môi tại nhà trên các hội nhóm tìm kiếm việc làm thì có chị Triệu Thị D2 – Sinh năm 1996, trú tại thôn Mu Cai Pha, xã Q, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn nhắn tin trao đổi với Hữu qua ứng dụng Messenger để nhận công việc cắt mác quần áo tại nhà. Bằng thủ đoạn cũ, Hữu hướng dẫn chị Dung đăng ký sử dụng tài khoản ví điện tử Momo bằng số điện thoại 0366.658.528 liên kết với tài khoản ngân hàng Shinhanbank của chị Dung rồi điền các thông tin gồm thông tin cá nhân, số điện thoại đăng nhập, mật khẩu và mã OTP xác nhận của ví điện tử Momo vào các ô trống có sẵn trên giao

diện của trang Web “<http://Lienketvimomo.Weebly.com>”. Sau khi chị Hường điền đầy đủ thông tin cá nhân và mã OTP thì các thông tin này đều được gửi về địa chỉ gmail “[Golz68@gmail.com](mailto:Golz68@gmail.com)” của Dưỡng. Bằng những thông tin có được, Hữu đã sử dụng chiếc điện thoại đi động OPPO màu hồng, màn hình bị vỡ của Hữu đăng nhập vào tài khoản ví điện tử Momo của chị Dung rồi thực hiện hành vi chiếm đoạt của chị Dung tổng số tiền là 980.000đ.

- **Vụ thứ 9:** Ngày 28/3/2021, Dưỡng sử dụng tài khoản Facebook “Liên Liên” đăng bài tuyển người dán tem son môi tại nhà trên các hội nhóm tìm kiếm việc làm thì có chị Nguyễn Thành A – Sinh năm 1997, HKTT tại xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, tạm trú tại tổ 7, ấp 1B, xã M, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước sử dụng tài khoản Facebook “Danh tran” nhắn tin qua ứng dụng Messenger với Dưỡng xin nhận công việc dán tem son môi tại nhà thì Dưỡng đồng ý và yêu cầu chị An cung cấp thông tin cá nhân, tài khoản ngân hàng, mật khẩu và mã OTP để Dưỡng làm hồ sơ và trả lương cho chị An. Do tin tưởng Dưỡng nên chị An đã chụp ảnh mặt thẻ ATM ngân hàng Sacombank số 050066399335 của chị An và gửi mã OTP mà ngân hàng gửi về số điện thoại của chị An cho Dưỡng. Bằng những thông tin này, Dưỡng sử dụng chiếc điện thoại di động Samsung A11 lắp sim số 0375.567.250 và 0817.263.041 đăng nhập vào ứng dụng “Mobile Banking” thì truy cập được vào tài khoản Sacombank số 050066399335 của chị An. Lúc này thấy tài khoản của chị An đang có số tiền là 4.000.000đ nên Dưỡng thiết lập việc giao dịch trực tiếp trên ứng dụng “Mobile Banking” của ngân hàng Sacombank bằng điện thoại di động của Dưỡng thông qua kích hoạt “Smart OTP”. Sau khi kích hoạt thì quyền giao dịch trực tuyến trên ứng dụng “Mobile Banking” sẽ chuyển từ điện thoại của chủ tài khoản là chị An sang điện thoại của Dưỡng. Sau đó Dưỡng thực hiện chuyển số tiền 3.900.000đ đến tài khoản của Nguyễn Thị D3 mà Dưỡng đã chiếm đoạt quyền sử dụng trước đó để chiếm đoạt số tiền trên.

- **Vụ thứ 10:** Ngày 30/3/2021, Hữu sử dụng tài khoản Facebook “Trang Hạ” đăng bài tuyển người dán tem son môi trên các hội nhóm tìm kiếm việc làm thì có chị Phạm Thị N2 – Sinh năm 1987, trú tại thôn Hiên Đông, xã C, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định sử dụng tài khoản Facebook của mình nhắn tin qua ứng dụng Messenger với Hữu xin nhận công việc dán tem son môi tại nhà thì Hữu đồng ý. Sau đó Hữu gửi cho chị Nhàn tên tài khoản Zalo “Mạnh Hùng” được đăng ký bằng số điện thoại 0702.398.515 để chị Nhàn kết bạn với Hữu. Tương tự như thủ đoạn đối với chị Huyền và chị Bình trước đó, Dưỡng gọi điện hướng dẫn chị Nhàn đăng ký sử dụng ví điện tử Momo và nhập thông tin gồm thông tin cá nhân, số điện thoại đăng nhập, mật khẩu và mã xác nhận OTP vào các ô trống có sẵn trên giao diện trang Web “<http://Lienketvimomo.Weebly.com>”. Sau khi chị Nhàn điền đầy đủ thông tin cá nhân và mã OTP thì các thông tin này đều được gửi về địa chỉ gmail “[Golz68@gmail.com](mailto:Golz68@gmail.com)” của Dưỡng. Bằng những thông tin có được, Hữu và Dưỡng sử dụng chiếc điện thoại đi động Samsung A11 lắp sim số 0375.567.250 và 0817.263.041 của Dưỡng đăng nhập vào tài khoản ví điện tử MoMo của chị Nhàn rồi thực hiện hành vi chiếm đoạt của chị Nhàn tổng số tiền 19.286.505đ.

Về số tiền Hoàng Đình D và Trần Ngọc H chiếm đoạt trong vụ án này, được xác định như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 08/3/2021 đến 30/3/2021 Hoàng Đình D đã sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Khuất Thị D1, Nguyễn Thị H, Lê Thị Như B, Nguyễn Thị N1, Phan Ngọc H2, Vũ Thị Thanh T1, Đinh Thị Thu H3, Trịnh Thị Ngọc B1, Nguyễn Thành A và Phạm Thị N2 với tổng số tiền là 81.748.360đ. Ngoài ra, Dưỡng còn có hành vi đã cung cấp phương tiện, hướng dẫn cách thức để Trần Ngọc H thực hiện hành vi sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử chiếm đoạt tài sản của người khác. Từ phương tiện và cách thức do Dưỡng cung cấp, ngày 26/3/2021, Trần Ngọc H đã thực hiện hành vi chiếm đoạt của chị Triệu Thị D2 số tiền là 980.000đ. Do vậy xác định Dưỡng là đồng phạm giúp sức cho Hữu trong vụ



việc này và xác định tổng số tiền mà Dương sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử để chiếm đoạt của các bị hại là 82.727.960đồng. Về phần Trần Ngọc H, Hữu đã trực tiếp sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử để thực hiện hành vi chiếm đoạt số tiền 980.000đ của chị Triệu Thị D2 và cùng với Dương chiếm đoạt của chị Khuất Thị D1 21.100.000đ, chị Phạm Thị N2 19.286.505đ, do vậy xác định tổng số tiền mà Hữu sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử để chiếm đoạt của các bị hại là 41.366.505đ. Số tiền chiếm đoạt được, các đối tượng đã sử dụng vào mục đích tiêu sài cá nhân và chơi Game hết.

**\* Bản cáo trạng số 38/CT-VKSTT ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Hoàng Đình D về tội “Sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b, điểm c và điểm đ Khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Ngọc H về tội “Sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự.**

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

**\*Căn cứ:** Điểm b, Điểm c và Điểm đ, Khoản 2, Điều 290; Điểm s, Khoản 1; Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Hoàng Đình D.

**\*Căn cứ:** Điểm b, Khoản 2, Điều 290; Điểm s, Khoản 1; Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với Bị cáo Trần Ngọc H.

**\*Tuyên bố:** Bị cáo Hoàng Đình D và bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “Sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

**\*Xử phạt:**

1. Bị cáo Hoàng Đình D 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 04/4/2021.

2. Bị cáo Trần Ngọc H từ 27 tháng tù đến 33 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 04/4/2021.

**\*Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hoàng Đình D và Trần Ngọc H theo quy định tại Khoản 5, Điều 290 BLHS.

**\*Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 30 BLTTHS; Khoản 1, Điều 584; Khoản 1, Điều 585; Khoản 1, Điều 586; Điều 587; Khoản 1, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Các bị cáo đã chiếm đoạt tiền của các bị hại, do đó buộc các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho những người bị hại, theo phần và trách nhiệm liên đới cụ thể:

- Buộc bị cáo bị cáo Hoàng Đình D phải có trách nhiệm bồi thường cho những người bị hại số tiền 41.361.455đồng (Bốn mươi một triệu ba trăm sáu mươi một nghìn bốn trăm năm mươi lăm đồng), cụ thể: Chị Nguyễn Thị H 1.040.000đồng (Một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng); chị Lê Thị Như B là 20.948.000đồng (Hai mươi triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn đồng); chị Nguyễn Thị N1 là 6.929.000đồng (Sáu triệu chín trăm hai mươi chín nghìn đồng); anh Phan Ngọc H2 là 1.489.455đồng (Một triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn bốn trăm năm mươi lăm đồng); chị Vũ Thị Thanh T1 2.060.000đồng (Hai triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng); chị Đinh Thị Thu H3 4.105.000đồng (Bốn triệu một trăm linh năm nghìn đồng); chị Trịnh Thị Ngọc B1 số tiền 890.000đồng (Tám trăm chín mươi nghìn đồng); chị Nguyễn Thành A 3.900.000đồng (Ba triệu chín trăm nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Trần Ngọc H phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Triệu Thị D2 số tiền 980.000đ (Chín trăm tám mươi nghìn đồng).

- Buộc các bị cáo Trần Ngọc H và bị cáo Hoàng Đình D phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho những người bị hại số tiền 40.386.505đồng (Bốn mươi triệu ba trăm

tám mươi sáu nghìn năm trăm linh năm đồng), cụ thể: Chị Khuất Thị D1 21.100.000đồng(Hai mươi một triệu một trăm nghìn đồng), chị Phạm Thị N2 19.286.505đồng(Mười chín triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn năm trăm linh năm đồng).

**\*Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 47 BLHS; Khoản 2, Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu bán phát mại sung Ngân sách nhà nước:  
+ 01 Modem Wifi màu trắng nhãn hiệu Viettel, 01 điện thoại OPPO màu hồng, máy bị vỡ, không lắp sim, của Trần Ngọc H.

+ 01 điện thoại di động SamSung A11 màu đen của Hoàng Đình D;

- Tịch thu tiêu hủy:

+Thẻ sim số thuê bao 0375.567.250, mã thẻ sim 8984.0480.0032.1841.095và thẻ sim số thuê bao 0817.263.041 mã thẻ sim 89840.20001.09693.29937 của Hoàng Đình D;

- Trả lại cho bị cáo: Hoàng Đình D 01 CMND số 197400930 cấp ngày 07/02/2017; 01 thẻ ATM ngân hàng Sacombank số thẻ 4221510140377741 mang tên “HOANG DINH DUONG”; Trần Ngọc H 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng, không lắp sim.

\* Các Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

\* Người bị hại là chị Khuất Thị D1, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cháu Nguyễn Ngọc H4 đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử(HĐXX) nhận định như sau:

**\* Về tố tụng:** Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do đó HĐXX xét xử vắng mặt họ theo thủ tục chung của BLTTHS.

### **\*Về nội dung:**

[1] Bị cáo Hoàng Đình D và Trần Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai nhận tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất với nhau, phù hợp lời khai người bị hại và phù hợp với vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có thể khẳng định: Trong khoảng thời gian từ ngày 08/3/2021 đến ngày 30/3/2021, Hoàng Đình D và Trần Ngọc H đã có hành vi sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook, địa chỉ trang Web “<http://Lienketvimomo.Weebly.com>” và tài khoản gmail “[Golz68@gmail.com](mailto:Golz68@gmail.com)” của Dương để thực hiện hành vi gian dối nhằm có được thông tin cá nhân, mật khẩu và mã xác nhận OTP từ ứng dụng ví điện tử MoMo của các bị hại rồi sử dụng các thông tin do họ cung cấp để chiếm quyền điều khiển tài khoản ví điện tử MoMo của họ để thực hiện các khoản giao dịch chuyển tiền và thanh toán dịch vụ mua tiền ảo trên Game W88. Sau đó Hữu và Dương đã đến các đại lý của của Game W88 đổi tiền ảo đã mua sang tiền VNĐ. Bằng thủ đoạn trên, Hoàng Đình D đã chiếm đoạt của 11 người gồm: chị Khuất Thị D1, chị Nguyễn Thị H , chị Lê Thị Như B, chị Nguyễn Thị N1, anh Phan Ngọc H2, chị Vũ Thị Thanh T1, chị Đinh Thị Thu H3, chị Trịnh Thị Ngọc B1, chị Triệu Thị D2, anh Nguyễn Thành A và chị Phạm Thị N2 tổng số tiền là 82.727.960đồng; Trần Ngọc H đã cùng Dương và tự mình chiếm đoạt của chị Triệu Thị D2, chị Khuất Thị D1, chị Phạm Thị N2 tổng số tiền là 41.366.505đ. Hành vi của Hoàng Đình D đã phạm tội “*Sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*” với 03 tình tiết

định khung tăng nặng là “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, “*Có tính chất chuyên nghiệp*” và “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*” quy định tại Điểm b, điểm c và điểm đ, Khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự; hành vi của Trần Ngọc H đã phạm tội “*Sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*” với 01 tình tiết định khung tăng nặng là “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 290 Bộ luật hình sự.

Điều 290 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào sử dụng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử thực hiện một trong những hành vi sau đây, nếu không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 173 và Điều 174 của Bộ luật này, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...  
c) Truy cập bất hợp pháp vào tài khoản của cơ quan, tổ chức, cá nhân nhằm chiếm đoạt tài sản;

...  
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...  
b) Phạm tội 02 lần trở lên;  
c) Có tính chất chuyên nghiệp;

...  
đ) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;”

[2] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, là khách thể được luật hình sự bảo vệ, mà mọi hành vi xâm phạm đến đều bị xử lý. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật ngăn cấm và bị xã hội lên án nhưng vẫn thực hiện. Mục đích của bị cáo là lợi dụng sự tin tưởng, không hiểu biết của người khác về mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử, để thực hiện nhằm chiếm đoạt tiền của họ để phục vụ nhu cầu cá nhân. Việc truy tố xét xử các bị cáo là cần thiết thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung

[3] Xét về nhân thân, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân: Quá trình điều tra xác định bị cáo Trần Ngọc H là người có nhân thân tốt, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Đối với bị cáo Hoàng Đình D là người có nhân thân xấu, cụ thể: Năm 2019, Dương bị Chủ tịch UBND xã T, huyện TP ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 15/01/2021, Dương bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TP, tỉnh Quảng Trị khởi tố và áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú về tội “Sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Ngày 16/9/2021 bị cáo Dương bị Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Quảng Trị xét xử và bị tuyên phạt 24 tháng tù về tội “*Sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”, bản án chưa có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo Hoàng Đình D là người hướng dẫn bị cáo Trần Ngọc H sử dụng các tiện ích trên mạng Internet và trang Web có liên kết với tài khoản do Dương lập ra, được hưởng lợi nhiều hơn, do vậy Dương có vai trò cao hơn và phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Hữu trong vụ án.

Các bị cáo Trần Ngọc H và Hoàng Đình D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1, Điều 52 BLHS.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Điều 51 của BLHS cho các bị cáo. Gia đình Bị cáo Dương có ông ngoại là Liệt sỹ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, bị cáo Hữu có ông nội là người có công với cách mạng, vì vậy HĐXX áp dụng Khoản 2, Điều 51 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Từ sự phân tích trên, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có đủ điều kiện cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, tuy nhiên các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5, Điều 290 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, theo xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Thủy thì các bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng có giá trị nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Đối với bị cáo Hoàng Đình D: Ngày 16/9/2021 bị cáo Dương bị Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Quảng Trị xét xử và bị tuyên phạt 24 tháng tù về tội “*Sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”, bản án chưa có hiệu lực pháp luật. Do đó khi các bản án có hiệu lực pháp luật sẽ được tổng hợp theo quy định.

[6] Về trách nhiệm dân sự: các bị cáo đã chiếm đoạt tiền của các bị hại, do đó buộc các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho những người bị hại, theo phần và trách nhiệm liên đới là phù hợp, cụ thể:

- Buộc bị cáo bị cáo Hoàng Đình D phải có trách nhiệm bồi thường cho những người bị hại số tiền 41.361.455đồng(*Bốn mươi một triệu ba trăm sáu mươi một nghìn bốn trăm năm mươi lăm đồng*), cụ thể: Chị Nguyễn Thị H 1.040.000đồng(*Một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng*); chị Lê Thị Như B là 20.948.000đồng(*Hai mươi triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn đồng*); chị Nguyễn Thị N1 là 6.929.000đồng(*Sáu triệu chín trăm hai mươi chín nghìn đồng*); anh Phan Ngọc H2 là 1.489.455đồng(*Một triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn bốn trăm năm mươi lăm đồng*); chị Vũ Thị Thanh T1 2.060.000đồng(*Hai triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng*); chị Đinh Thị Thu H3 4.105.000đồng(*Bốn triệu một trăm linh năm nghìn đồng*); chị Trịnh Thị Ngọc B1 số tiền 890.000đồng(*Tám trăm chín mươi nghìn đồng*); chị Nguyễn Thành A 3.900.000đồng(*Ba triệu chín trăm nghìn đồng*).

- Buộc bị cáo Trần Ngọc H phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Triệu Thị D2 số tiền 980.000đ(*Chín trăm tám mươi nghìn đồng*).

- Buộc các bị cáo Trần Ngọc H và bị cáo Hoàng Đình D phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho những người bị hại số tiền 40.386.505đồng(*Bốn mươi triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn năm trăm linh năm đồng*), cụ thể: Chị Khuất Thị D1 21.100.000đồng(*Hai mươi một triệu một trăm nghìn đồng*); chị Phạm Thị N2 19.286.505đồng(*Mười chín triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn năm trăm linh năm đồng*).

**[7] Về xử lý vật chứng:**

- Đối với 01 modem Wifi màu trắng nhãn hiệu Viettel, 01 điện thoại OPPO màu hồng, máy bị vỡ, không lắp sim và 01 điện thoại di động SamSung A11 màu đen (thu giữ của Hoàng Đình D) là phương tiện phạm tội cần tịch thu bán phát mại sung Ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng, không lắp sim thu giữ của Trần Ngọc H không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với thẻ sim 0375.567.250, mã thẻ sim 8984.0480.0032.1841.095 và thẻ sim 0817.263.041 mã thẻ sim 89840.20001.09693.29937 thu giữ của Hoàng Đình D xét thấy không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 CMND số 197400930 cấp ngày 07/02/2017 của Hoàng Đình D; 01 thẻ ATM ngân hàng Sacombank số thẻ 4221510140377741 mang tên “HOANG DINH DUONG”; không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với Lê Cảnh L – Sinh năm 1992, trú tại thôn Đức La Đông, xã T, huyện TP, tỉnh Quảng Trị, là người đã thực hiện việc đổi tiền ảo sang tiền VNĐ cho Hữu và Dưỡng. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định Lộc là cộng tác viên của Game W88, và khi thực hiện việc đổi tiền cho Dưỡng và Hữu thì Lộc không bàn bạc thỏa thuận gì với các bị cáo, cũng không biết nguồn gốc số tiền ảo mà các bị cáo có được. Do vậy, không đề cập xử lý cứ xử lý đối với Lê Cảnh L và không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Lê Cảnh L là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thị D3, ở phường BS, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, là chủ sở hữu của số tài khoản ngân hàng Viettinbank số 103872461925 mà các đối tượng sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định chị Dung cũng là bị hại trong vụ án, việc Dưỡng chiếm đoạt quyền sử dụng tài khoản trên của chị Dung để thực hiện hành vi phạm tội thì chị Dung không biết, nên không đề cập xử lý và không xem xét trách nhiệm hình sự đối với chị Dung là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với chủ đăng ký số thuê bao 0702.398.515 và 0796.760.819 mà Dưỡng và Hữu sử dụng để liên lạc với các bị hại nhằm thực hiện hành vi phạm tội, bản thân Dưỡng và Hữu không đăng ký sử dụng và không biết chủ đăng ký thuê bao của 02 số điện thoại trên là ai, ở đâu. Quá trình điều tra xác định hai đối tượng đã vứt bỏ hai sim điện thoại trên nên Cơ quan điều tra không thu thập được. Qua điều tra thông tin về hai số thuê bao này, Cơ quan điều tra xác định được người đăng ký sử dụng số thuê bao 0702.398.515 là anh Nguyễn Thành – Sinh năm 1953, trú tại xã Phước An, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; người đăng ký sử dụng số thuê bao 0796.760.819 là anh Nguyễn Trần Trường Hoa – Sinh năm 1996, trú tại xã Đại Quang, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Tuy nhiên, do Thành và Hoa hiện không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không triệu tập để làm rõ được và tách ra, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự; Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**\*Căn cứ:** Điểm b, Điểm c và Điểm đ, Khoản 2, Điều 290; Điểm s, Khoản 1; Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Hoàng Đình D.

**\*Căn cứ:** Điểm b, Khoản 2, Điều 290; Điểm s, Khoản 1; Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với Bị cáo Trần Ngọc H.

**\*Tuyên bố:** Bị cáo Hoàng Đình D và bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “Sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

**\*Xử phạt:**

1. Bị cáo Hoàng Đình D **36**(*ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 04/4/2021.

2. Bị cáo Trần Ngọc H **30**(*ba mươi*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 04/4/2021.

\*Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hoàng Đình D và Trần Ngọc H theo quy định tại Khoản 5, Điều 290 BLHS.

**\*Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 30 BLTTHS; Khoản 1, Điều 584; Khoản 1, Điều 585; Khoản 1, Điều 586; Điều 587; Khoản 1, Điều 589 Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo bị cáo Hoàng Đình D phải có trách nhiệm bồi thường cho những người bị hại số tiền 41.361.455đồng (*Bốn mươi một triệu ba trăm sáu mươi một nghìn bốn trăm năm mươi lăm đồng*), cụ thể:

Chị Nguyễn Thị H 1.040.000đồng(*Một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng*); chị Lê Thị Như B là 20.948.000đồng(*Hai mươi triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn đồng*); chị Nguyễn Thị N1 là 6.929.000đồng(*Sáu triệu chín trăm hai mươi chín nghìn đồng*); anh Phan Ngọc H2 là 1.489.455đồng(*Một triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn bốn trăm năm mươi lăm đồng*); chị Vũ Thị Thanh T1 2.060.000đồng(*Hai triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng*); chị Đinh Thị Thu H3 4.105.000đồng(*Bốn triệu một trăm linh năm nghìn đồng*); chị Trịnh Thị Ngọc B1 số tiền 890.000đồng(*Tám trăm chín mươi nghìn đồng*); chị Nguyễn Thành A 3.900.000đồng(*Ba triệu chín trăm nghìn đồng*).

- Buộc bị cáo Trần Ngọc H phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Triệu Thị D2 số tiền 980.000đ(*Chín trăm tám mươi nghìn đồng*).

- Buộc các bị cáo Trần Ngọc H và bị cáo Hoàng Đình D phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho những người bị hại số tiền 40.386.505đồng(*Bốn mươi triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn năm trăm linh năm đồng*), cụ thể: Chị Khuất Thị D1 21.100.000đồng(*Hai mươi một triệu một trăm nghìn đồng*), chị Phạm Thị N2 19.286.505đồng(*Mười chín triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn năm trăm linh năm đồng*).

**\*Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều a, Khoản 1, Điều 47 BLHS; Khoản 2, Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu bán phát mại sung Ngân sách nhà nước:  
+ 01 Modem Wifi màu trắng nhãn hiệu Viettel, 01 điện thoại OPPO màu hồng, máy bị vỡ, không lắp sim, của Trần Ngọc H.

+ 01 điện thoại di động SamSung A11 màu đen của Hoàng Đình D;  
- Tịch thu tiêu hủy:  
+ Thẻ sim số thuê bao 0375.567.250, mã thẻ sim 8984.0480.0032.1841.095 và thẻ sim số thuê bao 0817.263.041 mã thẻ sim 89840.20001.09693.29937 của Hoàng Đình D;

- Trả lại cho bị cáo: Hoàng Đình D 01 CMND số 197400930 cấp ngày 07/02/2017; 01 thẻ ATM ngân hàng Sacombank số thẻ 4221510140377741 mang tên “HOANG DINH DUONG”; Trần Ngọc H 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng, không lắp sim.

(*Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2021*).

**\* Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều a, c khoản 1 Điều 23; Khoản 2, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Hoàng Đình D và Trần Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Hoàng Đình D phải chịu 2.068.000đồng(*hai triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng*) án phí dân sự trong án hình sự phân trách nhiệm bồi thường của bị cáo.

- Bị cáo Trần Ngọc H phải chịu 300.000đ(*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự trong án hình sự phân trách nhiệm bồi thường của bị cáo.

- Bị cáo Hoàng Đình D và Trần Ngọc H cùng phải chịu 2.019.000đồng(*hai triệu không trăm mười chín nghìn*) án phí dân sự trong án hình sự phân trách nhiệm bồi thường liên đới.

\* **Quyền kháng cáo:** Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo Bản án; Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; Bị hại; người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Thanh Thủy;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Thanh Thủy;
- UBND xã T; xã H (TB);
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- Sở TP tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Lương Viết Tú**